

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)

MÃ HIỆU : QT.KT.01
LẦN BAN HÀNH : 01
NGÀY BAN HÀNH : 09/8/2024

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Bùi Thị Hằng	Phạm Đức Chiến	Đoàn Trọng Ngôn
Chữ ký			
Chức vụ	Thẩm tra viên chính	Trưởng phòng KTGQKNTC	Phó Cục trưởng

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	2/22

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH**
- 2. PHẠM VI**
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**
- 6. BIỂU MẪU**
- 7. HỒ SƠ CÀN LƯU**

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	4/22

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu, trách nhiệm thực hiện của công chức tham mưu; Lãnh đạo Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự nhằm đảm bảo việc giải quyết khiếu nại trong thi hành án dân sự được nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân để nâng cao hiệu quả hoạt động thi hành án dân sự.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên trong việc xử lý, giải quyết đơn khiếu nại về thi hành án dân sự (lần 1).

Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tham mưu Lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.10

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự

GQKNTC: Giải quyết khiếu nại, tố cáo

GQKN : Giải quyết khiếu nại

CHV : Chấp hành viên

5. NỘI DUNG

5.1	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Những trường hợp khiếu nại không được thụ lý giải quyết: - Quyết định, hành vi bị khiếu nại không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại. - Người khiếu nại không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ mà không có người đại diện hợp pháp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	5/22

	<ul style="list-style-type: none"> - Người đại diện không có giấy tờ chứng minh về việc đại diện hợp pháp của mình. - Thời hiệu khiếu nại đã hết. - Việc khiếu nại đã có quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 và điểm b khoản 7 Điều 142 của Luật THADS. - Đơn khiếu nại đã được chuyển, hướng dẫn, trả lời, giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng đương sự tiếp tục có đơn khiếu nại cùng nội dung; Đơn khiếu nại giấu tên, dùng tên người khác, không rõ địa chỉ, nhân danh tập thể, không có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khiếu nại; Đơn viết bằng tiếng nước ngoài không kèm bản dịch được công chứng; Đơn có nội dung chống đối đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc có nội dung chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo; Đơn có lời lẽ thô tục, bôi nhọ, xúc phạm danh dự, uy tín của cá nhân, cơ quan, tổ chức; Đơn rách nát, chữ viết bị tẩy xóa, không rõ, không thể đọc được; Đơn đồng thời gửi nhiều cơ quan, trong đó đã đề gửi cơ quan có thẩm quyền giải quyết; Đơn không xác định rõ người bị khiếu nại, hành vi bị khiếu nại mà đã mời người khiếu nại họp lệ hai lần để xác định nội dung khiếu nại hoặc đã có văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu nhưng người khiếu nại không đến không cung cấp theo yêu cầu mà không có lý do chính đáng. 		
5.2	Thành phần hồ sơ khiếu nại lần 1 tiếp nhận ban đầu	Bản chính	Bản sao
	Đơn của người khiếu nại phải ghi rõ ngày, tháng, năm khiếu nại; họ, tên, địa chỉ của người khiếu nại; họ, tên, địa chỉ của người bị khiếu nại; nội dung khiếu nại, lý do khiếu nại và yêu cầu giải quyết. Đơn khiếu nại phải do người khiếu nại ký tên hoặc điểm chỉ.	x	
	Nếu trình bày trực tiếp nội dung khiếu nại tại cơ quan	x	

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	6/22

	có thẩm quyền giải quyết khiếu nại thì người có trách nhiệm tiếp nhận việc khiếu nại phải hướng dẫn người khiếu nại viết thành đơn hoặc ghi lại nội dung theo quy định, có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khiếu nại.		
	Nếu khiếu nại thông qua người đại diện thì người đại diện phải có giấy tờ chứng minh tính hợp pháp của việc đại diện.	x	
	Quyết định về thi hành án dân sự bị khiếu nại	x	x
	Các giấy tờ, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại (nếu có); bằng chứng chứng minh hành vi bị khiếu nại (nếu có).	x	x
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời hạn giải quyết		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại đối với quyết định về áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản; - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại đối với quyết định, hành vi về thi hành án trước khi áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế; - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại đối với quyết định, hành vi về áp dụng biện pháp cưỡng chế. <p>Trường hợp cần thiết, đối với những vụ việc có tính chất phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày, kể từ ngày hết thời hạn giải</p>		

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỀN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	7/22

	<p>quyết khiếu nại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại đối với quyết định, hành vi sau khi áp dụng biện pháp cưỡng chế. - Trường hợp ở vùng sâu, vùng xa, đường sá xa xôi, đi lại khó khăn, vụ việc có tính chất phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại. 			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Cục; - Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo - Cục Thi hành án dân sự; - Bộ phận một cửa - Cục Thi hành án dân sự. 			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Tiếp nhận trực tiếp đơn hoặc ghi nhận nội dung khiếu nại của tổ chức/cá nhân	Công chức tiếp dân		Biên bản/Giấy biên nhận
B2	Chuyển đơn khiếu nại hoặc biên bản ghi nhận lời trình bày về nội dung khiếu nại đến cán bộ Văn thư	Công chức tiếp dân	Ngay sau khi tiếp nhận	
B3	Nhận, vào sổ công văn đến đối với tất cả các đơn khiếu nại do đương sự gửi; do cơ quan, tổ chức, người có thẩm	Công chức Văn thư	Ngay trong ngày tiếp nhận	Sổ công văn đến

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	8/22

B4	Chuyển đơn khiếu nại đến Lãnh đạo Cục. Đối với các trường hợp khẩn, hỏa tốc... hoặc trường hợp có bút phê của cấp trên yêu cầu, chỉ đạo biện pháp thực hiện, thời hạn thực hiện ngắn, thì văn thư phải báo cáo Lãnh đạo Cục ngay.	Công chức Văn thư	01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận	
B5	Xem xét, cho ý kiến chỉ đạo và giao lại cho văn thư để chuyển cho Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Lãnh đạo Cục	1/2 ngày	
B6	Trưởng Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo chỉ đạo công chức của Phòng vào Sổ nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về THADS	Công chức được phân công	1/2 ngày kể từ ngày nhận được đơn do Lãnh đạo Cục giao	Sổ nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về THADS BM.KT.01.01
B7	Phân công công chức xử lý, giải quyết đơn	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC	1/2 ngày kể từ ngày nhận được đơn do Lãnh đạo Cục giao	Phiếu phân công xử lý đơn
B8	Phân loại, xử lý đơn: - Ký Thông báo không thụ lý khiếu nại (đối với đơn không đủ điều kiện thụ lý); - Ký văn bản trả lời hoặc hướng dẫn người khiếu nại bổ sung thông tin, tài liệu liên quan đến khiếu nại để được thụ lý giải quyết (đối với đơn chưa đủ điều kiện thụ lý);	Lãnh đạo Cục Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC	03 ngày làm việc, kể từ ngày được phân công, công chức được giao giải quyết có Phiếu đề xuất, Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC nhất trí, trình Lãnh đạo Cục phê duyệt	Thông báo về việc không thụ lý khiếu nại BM.KT.01.02 Công văn hướng dẫn, trả lời

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	9/22

	<p>được thụ lý giải quyết (đối với đơn chưa đủ điều kiện thụ lý);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển đơn (đối với đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thi hành án dân sự khác); - Ký văn bản hướng dẫn, trả lời cho người khiếu nại biết (đối với đơn không thuộc thẩm quyền hoặc đã có quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực thi hành); - Lưu đơn đối với những đơn đủ điều kiện lưu theo mục 5.9. 	<p>Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC</p> <p>Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC</p> <p>Công chức được phân công có phiếu đề xuất lưu đơn; Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC nhất trí, trình Lãnh đạo Cục phê duyệt</p>	<p>trí, trình Lãnh đạo Cục phê duyệt</p>	
B9	Ký Thông báo về việc thụ lý GQKN	Lãnh đạo Cục	03 ngày làm việc	Thông báo thụ lý đơn KN BM.KT.01.03
B10	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi Thông báo về việc thụ lý GQKN cho người khiếu nại, người bị khiếu nại, Tổng cục THADS, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp. - Vào sổ thụ lý khiếu nại 	Công chức được phân công	03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Thông báo về việc thụ lý khiếu nại	Sổ thụ lý khiếu nại BM.KT.01.04
B11	Ban hành văn bản yêu cầu người bị khiếu nại báo cáo giải trình, cung cấp hồ sơ, tài	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC	02 ngày làm việc, kể từ ngày thụ lý khiếu nại	Công văn yêu cầu báo cáo, giải trình

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	10/22

			biện pháp bảo đảm thì thời hạn này là 01 ngày làm việc, kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại)	
B12	Gửi văn bản yêu cầu giải trình đến người bị khiếu nại	Công chức được phân công	Ngay sau khi có văn bản yêu cầu báo cáo, giải trình	Vận đơn bưu điện, trực liên thông văn bản quốc gia, điện thoại, fax, zalo hoặc thư điện tử...
B13	Người bị khiếu nại thực hiện việc báo cáo giải trình, cung cấp hồ sơ, tài liệu	Người bị khiếu nại	Đối với CHV không quá 02 ngày làm việc; Đối với cơ quan THADS cấp dưới không quá 05 ngày làm việc. Đối với quyết định, hành vi về áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án thì thời hạn thực hiện không quá 01 ngày làm việc	Hồ sơ, tài liệu sao gửi được đánh số bút lục, có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan.
B14	- Rút khiếu nại theo mục 5.8: + Ký Thông báo đình chỉ giải quyết khiếu nại (đối với trường hợp đã thụ lý giải quyết); + Ban hành Văn bản thông báo việc không xem xét giải quyết nội dung khiếu nại đã rút và lưu đơn (đối với	Lãnh đạo Phòng Kiểm tra, GQKNTC tham mưu; Lãnh đạo Cục	05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu rút khiếu nại	Thông báo về việc đình chỉ GQKN BM.KT.01.05

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	11/22

	trường hợp khiếu nại chưa thụ lý giải quyết). - Trường hợp người khiếu nại chết: Ký Thông báo đình chỉ giải quyết khiếu nại. - Trường hợp hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành án tại mục 5.8	ký		
B15	- Trường hợp cần thiết, vụ việc có tính chất phức tạp, vướng mắc về pháp luật, quan điểm giải quyết: tiến hành xác minh nội dung khiếu nại, tổ chức đối thoại, họp, trao đổi, ý kiến với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, xin hướng dẫn nghiệp vụ hoặc áp dụng các biện pháp cần thiết khác. - Trường hợp cần thiết hoặc có đề nghị có người khiếu nại, người bị khiếu nại và cơ quan, tổ chức có liên quan: tiến hành trưng cầu giám định.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC tham mưu Lãnh đạo Cục ký	05-15 ngày	QĐ thành lập Đoàn xác minh khiếu nại BM.KT.01.06
B16	Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại	Trưởng đoàn xác minh	01 ngày làm việc sau khi kết thúc việc xác minh	Báo cáo kết quả xác minh
B17	Xây dựng dự thảo Quyết định GQKN	Công chức được phân công tham mưu giải quyết	05 ngày làm việc, trước khi kết thúc thời hạn giải quyết khiếu nại (đối với khiếu nại quyết định, hành vi về áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án ít nhất	Dự thảo Quyết định GQKN (lần 1)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH DIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	12/22

			01 ngày làm việc)	
B18	- Chính sửa hoặc yêu cầu công chức tham mưu giải quyết khiếu nại chính sửa dự thảo quyết định. - Chính sửa ngay khi nhận được yêu cầu và trình lại Lãnh đạo phòng Kiểm tra, GQKNTC.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra, GQKNTC; Công chức được phân công tham mưu giải quyết	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Dự thảo; 01 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu	
B19	Ký ban hành Quyết định GQKN	Lãnh đạo Cục	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự thảo. Trường hợp khiếu nại đối với quyết định, hành vi về áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án thì được thực hiện trong thời hạn 01 ngày làm việc	Quyết định GQKN (lần 1) BM.KT.01.07
B20	Gửi Quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại, người bị khiếu nại, cơ quan cấp trên trực tiếp, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.	Công chức được phân công	03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định giải quyết khiếu nại	Kết quả GQKN (lần 1)

Trường hợp ở vùng sâu, vùng xa, đường sá xa xôi, đi lại khó khăn, vụ việc có tính chất phức tạp thì thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại.

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH DIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	13/22

5.8 Rút khiếu nại, giải quyết khiếu nại khi có yêu cầu hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành án hoặc khi người khiếu nại là cá nhân chết

- Trường hợp người khiếu nại rút một phần hoặc toàn bộ khiếu nại thì trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu rút khiếu nại, người giải quyết khiếu nại đình chỉ giải quyết đối với nội dung khiếu nại đã rút và thông báo cho người khiếu nại biết. Việc rút khiếu nại phải được thể hiện bằng văn bản. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo đình chỉ mà người khiếu nại có đơn khiếu nại trở lại thì người có thẩm quyền thụ lý và giải quyết khiếu nại theo quy định.

Trường hợp người khiếu nại rút khiếu nại mà khiếu nại chưa được thụ lý giải quyết thì người có thẩm quyền không xem xét giải quyết nội dung khiếu nại đã rút, thông báo cho người khiếu nại biết và lưu đơn.

- Trường hợp việc thi hành án đang hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành án thì người giải quyết khiếu nại tiếp tục giải quyết khiếu nại nếu nội dung khiếu nại không liên quan đến nội dung hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành án.

- Trường hợp đang giải quyết khiếu nại mà người khiếu nại chết thì người giải quyết khiếu nại đình chỉ giải quyết khiếu nại đối với người đã chết. Nếu quyền, nghĩa vụ về thi hành án của người đó được thừa kế theo quy định của pháp luật thì người thừa kế có quyền khiếu nại; người thừa kế khi khiếu nại phải xuất trình giấy tờ chứng minh quyền thừa kế của mình.

5.9 Lưu đơn

Đơn khiếu nại đã được chuyển, hướng dẫn, trả lời, giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng đương sự tiếp tục có đơn khiếu nại cùng nội dung; Đơn khiếu nại giấu tên, dùng tên người khác, không rõ địa chỉ, nhân danh tập thể, không có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khiếu nại; Đơn viết bằng tiếng nước ngoài không kèm bản dịch được công chứng; Đơn có nội dung chống đối đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc có nội dung chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo; Đơn có lời lẽ thô tục, bôi nhọ, xúc phạm danh dự, uy tín của cá nhân, cơ quan, tổ chức; Đơn rách nát, chữ viết bị tẩy xóa, không rõ, không thể đọc được; Đơn đồng thời gửi nhiều cơ quan, trong đó đã đề gửi cơ quan có thẩm quyền giải quyết; Đơn không xác định rõ người bị khiếu nại, hành vi bị khiếu nại mà đã mời người khiếu nại hợp lệ hai lần để xác định nội dung khiếu nại hoặc đã có văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu nhưng người khiếu nại không đến không cung cấp theo yêu cầu mà không có lý do chính đáng.

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	14/22

5.10	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật THADS số 26/2008/QH12; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS số 64/2014/QH13; - Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13; - Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong THADS.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Mã theo văn bản	Tên Biểu mẫu
1.	BM.KT.01.01	Mẫu 01	Sổ nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về THADS
2.	BM.KT.01.02	2a-CTHADS	Thông báo về việc không thụ lý khiếu nại
3.	BM.KT.01.03	1a-CTHADS	Thông báo thụ lý KN
4.	BM.KT.01.04	Mẫu 02	Sổ thụ lý khiếu nại
5.	BM.KT.01.05	3a-CTHADS	Thông báo đình chỉ giải quyết KN
6.	BM.KT.01.06	4a-CTHADS	Quyết định thành lập Đoàn Xác minh
7.	BM.KT.01.07	5a-CTHADS	Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1

7. HỒ SƠ CẢN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Theo mục 5.2
2.	Các biểu mẫu theo văn bản pháp quy hiện hành: sổ nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong THADS; sổ thụ lý khiếu nại; Thông báo thụ lý khiếu nại, hồ sơ thi hành án, Quyết định giải quyết khiếu nại
3.	Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại
4.	Các tài liệu khác (nếu có) được lưu trữ theo thời gian quy định

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	15/22

BM.KT.01.01

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỐ
NHẬN ĐƠN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH
VỀ THI HÀNH ÁN

Quyển số:.....
 Tổng số trang:
 Thời gian sử dụng:
 từ ngày...../...../.....đến ngày...../...../.....
 Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự xác nhận
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Bìa 2, in trên giấy khuôn khổ A3

SỐ TT	NGÀY, THÁNG, NĂM ĐƠN	HỌ TÊN, ĐỊA CHỈ	PHÂN LOẠI ĐƠN (kn,tc, kng, pa)	NGUỒN NHẬN ĐƠN	NỘI DUNG ĐƠN	TÌNH TRẠNG ĐƠN (mới, trùng)	KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Ghi chú: Trang ruột, in trên giấy khuôn khổ A3

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	16/22

BM.KT.01.02

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ...**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../TB-CTHADS

..., ngày.....tháng....năm

THÔNG BÁO
Về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Điều 141 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Điều 8 Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

Xét đơn khiếu nại về thi hành án dân sự của: (người khiếu nại), địa chỉ:

Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự ... không thụ lý giải quyết khiếu nại của (người khiếu nại)

Lý do:
.....

Cục Thi hành án dân sự ... thông báo để (người khiếu nại) biết./.

Nơi nhận:

- Người khiếu nại;
- Người bị khiếu nại;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Các Phó CT (để biết);
- Lưu: VT, HSGQKN.

CỤC TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	17/22

BM.KT.01.03

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../TB-CTHADS

..., ngày.....tháng.....năm

THÔNG BÁO
Về việc thụ lý giải quyết khiếu nại

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ khoản 3 Điều 142, Điều 148 (hoặc Điều 152) Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

Xét đơn khiếu nại về thi hành án dân sự của: (người khiếu nại), địa chỉ:

Ngày .../.../..., Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự ... đã thụ lý giải quyết đơn khiếu nại của (người khiếu nại), nội dung:

.....
.....

Cục Thi hành án dân sự ... thông báo để (người khiếu nại) biết./.

Nơi nhận:

- Người khiếu nại;
- Người bị khiếu nại;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Các Phó CT (để biết);
- VKSND ...;
- Lưu: VT, HSGQKN.

CỤC TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	18/22

BM.KT.01.04

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH BẮC GIANG

**SỐ
THỦ LÝ KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN**

Quyển số:.....

Tổng số trang:

Thời gian sử dụng:

từ ngày...../...../.....đến ngày...../...../.....

Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự xác nhận

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Bìa 2, in trên giấy khuôn khổ A3

SỐ TT	SỐ/NGÀY, THÁNG, NĂM THỦ LÝ	HỌ TÊN, ĐỊA CHỈ NGƯỜI KHIẾU NẠI	HỌ TÊN NGƯỜI BỊ KHIẾU NẠI	TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI	KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT	GHI CHÚ
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>4</i>		<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Ghi chú: Trang ruột, in trên giấy khuôn khổ A3

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	19/22

BM.KT.01.05

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-CTHADS

..., ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Điều 143 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 10 Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

Xét yêu cầu rút khiếu nại tại ngày .../.../.... của:(người khiếu nại), địa chỉ:

Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang: Đình chỉ toàn bộ (một phần) việc giải quyết khiếu nại của (người khiếu nại) đối với(ghi tóm tắt nội dung khiếu nại đã rút).....

Lý do: rút toàn bộ (một phần) khiếu nại, không yêu cầu giải quyết tiếp.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang thông báo để (người khiếu nại) ... biết./.

Nơi nhận:

- Người khiếu nại;
- Người bị khiếu nại;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Các Phó CT (để biết);
- VKSND ...;
- Lưu: VT, HSGQKN.

CỤC TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	20/22

BM.KT.01.06

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ...**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../QĐ-CTHADS

..., ngày ... tháng ... năm....

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Đoàn xác minh nội dung khiếu nại

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Điều 23, khoản 2 Điều 142, Điều 150 (hoặc Điều 152) Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn xác minh nội dung khiếu nại, gồm:

1. Ông (bà).....chức vụ..... - Trưởng đoàn;
2. Ông (bà).....chức vụ..... - Thành viên;
3.

Điều 2. Đoàn xác minh có nhiệm vụ xác minh nội dung:

.....
Đoàn xác minh thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Thi hành án dân sự và quy định pháp luật có liên quan.

Trưởng Đoàn xác minh có trách nhiệm xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch xác minh. Thành viên Đoàn xác minh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo - Cục Thi hành án dân sự ..., Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự ... (nếu có), cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Các Phó CT (để biết);
- Lưu: VT, HSGQKN.

CỤC TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	21/22

BM.KT.01.07

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ... /QĐ-CTHADS ..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết khiếu nại của:, địa chỉ:

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 142; Điều 151 (hoặc Điều 153) Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Điều 7, Điều 13 Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

*Xét đơn của (người khiếu nại) khiếu nại
.....*

Sau khi nghiên cứu báo cáo của Chi cục Thi hành án dân sự ... (hoặc Chấp hành viên tổ chức thi hành vụ việc), hồ sơ vụ việc kèm theo và các tài liệu có liên quan, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự nhận thấy:

1. Nội dung vụ việc (nêu tóm tắt)

.....
.....

2. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại (đối với khiếu nại lần hai)

.....
.....

3. Nhận xét, đánh giá

..... (nêu rõ căn cứ pháp lý để xác định nội dung khiếu nại là có cơ sở hay không có cơ sở)

Từ những căn cứ và nhận định trên, Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận (hoặc chấp nhận một phần hoặc không chấp nhận) khiếu nại của ông (bà) (người khiếu nại), đối với:

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	22/22

..... (nêu rõ nội dung chấp nhận khiếu nại, nội dung chấp nhận một phần, nội dung không chấp nhận khiếu nại).

Giữ nguyên, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần (toàn bộ) hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần (toàn bộ) quyết định, hành vi bị khiếu nại hoặc buộc chấm dứt việc thực hiện quyết định, hành vi bị khiếu nại (biện pháp khắc phục nếu có)

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo - Cục Thi hành án dân sự ...; Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự... (nếu có), người khiếu nại, người bị khiếu nại và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. (người khiếu nại) có quyền khiếu nại tiếp đến Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này/ Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký (nếu là quyết định giải quyết khiếu nại đối với các quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm)./.

- Nơi nhận:**
- Như Điều 2;
 - Tổng cục THADS (để b/c);
 - Các Phó CT (để biết);
 - VKSND ...;
 - Lưu: VT, HSGQKN.

CỤC TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIỆN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	23/22

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH ĐIÊN BIÊN	GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ (LẦN 1)	Mã hiệu:	QT.KT.01
		Ngày ban hành:	09/8/2024
		Lần ban hành:	01
		Trang:	24/22

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ...

BM.GQKN.01.05

Số: .../QĐ-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày tháng năm....

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Đoàn xác minh nội dung khiếu nại

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Điều 23, khoản 2 Điều 142, Điều 150 (hoặc Điều 152) Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Điều 11 Thông tư số 13/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn xác minh nội dung khiếu nại, gồm:

- Ông (bà).....chức vụ..... - Trưởng đoàn;
- Ông (bà).....chức vụ..... - Thành viên;
-

Điều 2. Đoàn xác minh có nhiệm vụ xác minh nội dung:

Đoàn xác minh thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Thi hành án dân sự và quy định pháp luật có liên quan.

Trưởng Đoàn xác minh có trách nhiệm xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch xác minh. Thành viên Đoàn xác minh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo - Cục Thi hành án dân sự ..., Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự ... (nếu có), cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Các Phó CT (để biết);
- Lưu: VT, HSGQKN.

CỤC TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)